

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN MT  
TỈNH VINH LONG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:128/2024/QĐST-HNGĐ

M, ngày 28 tháng 10 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 124/2024/TLST- HNGĐ ngày 06 tháng 6 năm 2024, giữa:

*Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Hồng T, sinh năm: 1989.

Địa chỉ: ấp T, xã T, huyện M, tỉnh Vĩnh Long

*Bị đơn:* Anh Nguyễn Thành N, sinh năm: 1986

Địa chỉ: ấp T, xã T, huyện M, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 10 năm 2024,

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 10 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa nguyên đơn chị Nguyễn Hồng T với bị đơn anh Nguyễn Thành N.

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

**2.1** Về nuôi con chung:

- Giao con chung tên Nguyễn Đăng K, sinh ngày 19/10/2012 và Nguyễn Ngọc Gia H, sinh ngày 14/11/2021 cho chị Nguyễn Hồng T trực tiếp nuôi dưỡng.

Giao con chung tên Nguyễn Thị Cẩm T1, sinh ngày 07/10/2007 cho anh Nguyễn Thành N trực tiếp nuôi dưỡng.

Chị Nguyễn Hồng T và anh Nguyễn Thành N có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản.

- Về cấp dưỡng nuôi con chung: chị T, anh N chưa yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

## 2.2. Về quyền và nghĩa vụ về tài sản chung:

- Chia cho chị Nguyễn Hồng T quyền sử dụng đất thửa đất số 150, tờ bản đồ số 2, diện tích 1.139,6m<sup>2</sup>, mục đích sử dụng: loại đất lúa, đất toạ lạc tại ấp T, xã T, huyện M, tỉnh Vĩnh Long do Nguyễn Thành N đứng tên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất và toàn bộ tài sản gắn liền trên đất.

- Chia cho anh Nguyễn Thành Nhân Q sử dụng đất thửa 1, tờ bản đồ số 7, diện tích 1.008,6m<sup>2</sup>, mục đích sử dụng: loại đất lúa, đất toạ lạc tại ấp T, xã T, huyện M, tỉnh Vĩnh Long do Nguyễn Thành N đứng tên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất và toàn bộ tài sản gắn liền trên đất.

Các đương sự có quyền, nghĩa vụ liên hệ cơ quan có thẩm quyền kê khai đăng ký quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật về đất đai.

- Về nợ phải thu, nợ phải trả: không có, không yêu cầu xem xét giải quyết.

2.3. Về chi phí tố tụng: nguyên đơn tự nguyện chịu là 1.200.000 đồng (Một triệu hai trăm ngàn đồng) nguyên đơn đã nộp xong không phải nộp thêm.

## 2.4. Án phí dân sự sơ thẩm:

- Nguyên đơn chị Nguyễn Hồng T chịu 1.784.400 đồng ( Một triệu bảy trăm tám mươi bốn ngàn bốn trăm đồng) tiền ứng án phí hôn nhân gia đình và dân sự sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí nguyên đơn đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mang Thít số tiền 3.259.000 đồng theo các biên lai thu số 0005913 ngày 30/7/2024 và lai số 0005822, 0005823, cùng ngày

06/6/2024. Còn lại 1.474.600 đồng (Một triệu bốn trăm bảy mươi bốn ngàn sáu trăm đồng) hoàn trả cho chị **Nguyễn Hồng T.**

- Anh **Nguyễn Thành N** phải chịu 1.587.900 đồng (Một triệu năm trăm tám mươi bảy ngàn chín trăm đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định, được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014; thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7,7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được qui định theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- Phòng KTNV&THA - TAT;
- VKSND huyện MT;
- Chi cục THA.DS huyện MT;
- UBND xã TL (2007);
- Lưu HS.

**THẨM PHÁN**

Đã ký

**Võ Thị Tám**